

KẾ HOẠCH Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện hướng dẫn số 910/SGDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT - GDMN về việc hướng dẫn khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN;

Thực hiện hướng dẫn số 909/SGDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT- GDMN về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026; Công văn số 912/SGDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của SGD&ĐT TP Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện QCCM cấp học MN năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế và những kết quả đã đạt được trong năm học 2024-2025 của nhà trường, Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Trường mẫu giáo Tuổi Thơ luôn nhận được sự quan tâm của UBND xã Tam Anh, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tam Anh, sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, HĐND, các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo về chất lượng; Chế độ chính sách ổn định.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc.

2. Khó khăn:

- Nhà trường vẫn còn 02 điểm trường nằm cách xa nhau, nên việc quản lý chuyên môn và vận chuyển thức ăn đến các khu lẻ gặp nhiều khó khăn.

- Nhiều trẻ tăng động nên khó khăn trong việc chăm sóc trẻ

- Không có kinh phí để trang bị hệ thống báo cháy

3. Kết quả đạt được năm học 2024 - 2025:

* Về đội ngũ CB - GV - NV:

- Tổng số CBGVNV: 31 người; Nữ: 29, Nam 02

- Biên chế: 23; Hợp đồng: 08

* Trong đó:

+ CBQL: 03 (biên chế);GV: 18 (biên chế: 18; hợp đồng: 0).

+ NV: 10 (biên chế: 02; hợp đồng: 08)

- Trình độ chuyên môn:(CBGV-NV)

+ Đại học: 21 (CBQL: 03; GV: 16; NV: 02)

+ Cao đẳng: 01 (GV: 01)

+ Trung cấp: 01(GV: 01)

+ Sơ cấp: 08 (02 bảo vệ, 6 cấp dưỡng).

- Tổng số Đảng viên: 17 đ/c

- Trình độ TC lý luận chính trị: 03 đ/c - Trình độ sơ cấp 14 đ/c.

* **Số nhóm lớp, số trẻ:**

Tổng số lớp: 9 lớp; Số học sinh có 289 cháu;

Trong đó: Khối 5 tuổi - 06 lớp – 187 học sinh

Khối 4 tuổi - 03 lớp - 102 học sinh

+ Học sinh MG 3-5 tuổi ra lớp trên địa bàn: 540/599 trẻ; đạt tỉ lệ: 90.15%.

* **Một số thành tích đã đạt được trong năm học 2024 - 2025:**

+ Trường đăng ký “Tập thể LĐTT”

+ 11 CGVNNV đăng ký danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”, chờ kết quả HĐTD cấp trên

+ 09 đ/c có SKKN được công nhận hiệu quả áp dụng SKKN cấp huyện.

- Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã được UBND huyện công nhận đạt phổ cập trẻ 5 tuổi và công nhận “Trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích”.

- 100% trẻ 5 tuổi đủ điều kiện được cấp GCN hoàn thành CTGD MN.

- Về chất lượng nuôi, Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc công tác quản lý nuôi dưỡng, đảm bảo tuyệt đối vệ sinh ATTP, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ trong nhà trường, trong năm học toàn trường không bị xảy ra trường hợp trẻ bị ngộ độc thực phẩm và trường hợp trẻ bị tai nạn thương tích nặng khi ở nhà và ở trường.

+ Tỉ lệ trẻ SDD về cân nặng đầu năm: 02/287 trẻ. Tỉ lệ: 0,7%. Cuối năm còn 1 cháu, tỉ lệ: 0,35%. So với đầu năm giảm 0,35 % (1 cháu).

+ Tỷ lệ trẻ thấp còi đầu năm: 04/287 trẻ. Tỉ lệ: 1,4%. Cuối năm còn 0 trẻ, 0 % . So với đầu năm giảm 1,4% (4 cháu).

+ Tỷ lệ trẻ thừa cân: 13/287 trẻ. Tỷ lệ: 4,5 %. Cuối năm còn 2 trẻ, tỷ lệ: 0,7%. So với đầu năm giảm 3,8% (11 cháu)

+ Tỷ lệ trẻ béo phì: 09/287 trẻ. Tỷ lệ: 3,1%. Cuối năm còn 4 trẻ, tỷ lệ: 1,4%. So với đầu năm giảm 1,7% (5 cháu)

- Về công tác thu chi: Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của các cấp về công tác thu-chi trong năm học trên nguyên tắc thu đủ, chi đủ, lưu giữ đầy đủ các loại hồ sơ về công tác thu-chi theo quy định.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

Thực hiện chủ đề năm học “*Trường học hạnh phúc, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ*”.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; tiếp tục đổi mới công tác quản lý phù hợp với chính quyền hai cấp, quản trị cơ sở GDMN; bảo đảm tính dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục tại cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những nơi đủ điều kiện.

3. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức quy định để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX); người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở miền núi, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Thực

hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS);

Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nhà trường

a) Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

- Tổ chức quán triệt đến 100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo của Bộ giáo dục. Cán bộ giáo viên trong nhà trường nắm được các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản quản lý chỉ đạo của ngành, lưu giữ đầy đủ và khoa học.

- Tham mưu ban hành các chính sách đặc thù, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với trẻ, đội ngũ giáo viên, nhân viên theo các Nghị định của Chính phủ¹ và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam² đối với cơ sở GDMN ở địa bàn khó khăn; Các chế độ chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng thụ hưởng thuộc địa bàn có khu công nghiệp, cụm công nghiệp³ của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam theo Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 12/8/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về

¹ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách

² Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh về Hỗ trợ sửa trong bữa ăn học đường cho trẻ em mẫu giáo, học sinh tiểu học tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, từ năm học 2023-2024 đến hết năm học 2025-2026; Nghị quyết số 23/2023/NQ- HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 08/2022/NQ- HĐND ngày 21/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quy định kinh phí phục vụ nấu ăn đối với các trường có tổ chức nấu ăn cho trẻ em mầm non, học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

³ Nghị quyết số 38/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách đối với trẻ em mầm non, giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tự thực liên quan đến khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch, phương án hỗ trợ, phương án kiểm tra việc hỗ trợ và sử dụng kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập thuộc loại hình dân lập, tự thực ở địa bàn có khu công nghiệp của thành phố Đà Nẵng;

Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết 03/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND tỉnh Quảng Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

việc áp dụng, bãi bỏ Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND thành phố Đà Nẵng (cũ) và HĐND tỉnh Quảng Nam do sắp xếp đơn vị hành chính⁴

- Triển khai hướng dẫn số 910/SGDDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT- GDMN về việc hướng dẫn khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN

- Triển khai hướng dẫn số 909/SGDDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT - GDMN về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026 của Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng; Công văn số 912/SGDDĐT-GDMN ngày 04/9/2025 của SGD&ĐT TP Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện QCCM cấp học MN năm học 2025 - 2026;

- Thành lập Ban mua sắm đồ dùng trang thiết bị. Xây dựng kế hoạch mua sắm ngay đầu năm học.

b) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở GDMN

- Phân định rõ trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, để chủ động phối hợp thực hiện. Đồng thời tăng cường phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý nhà trường⁵

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường và Hiệu trưởng trong tình hình mới; Tự chủ trong công tác sắp xếp, bố trí nhân sự, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ; Tự chủ trong chuyên môn để lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Trách nhiệm giải trình rõ ràng: Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng và cha mẹ học sinh; bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch theo qui định.

- Thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; sử dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý giảm tải hồ sơ, sổ sách, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà

⁴ Tại Điều 3, Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND nêu rõ: Tiếp tục áp dụng trong phạm vi đơn vị hành chính trước khi sắp xếp cho đến khi HĐND thành phố có quyết định khác đối với các Nghị quyết còn lại do HĐND thành phố Đà Nẵng (cũ), HĐND tỉnh Quảng Nam ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 và đang còn hiệu lực thi hành (trừ các Nghị quyết tại Điều 1, Điều 2 tại Nghị quyết này).

⁵ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực Quản lý Nhà nước của Bộ GDĐT; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực QLNN của Bộ GDĐT; Thông tư số 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương hai cấp đối với GDMN và các văn bản liên quan đối với GDMN; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, TP trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GDĐT.

trường.

- Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện. Cần có các giải pháp đổi mới để thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2025 - 2030. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

- Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CB, GV, NV, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử, ... cụ thể, công khai, dân chủ ⁶.

- Triển khai tới CB, GV, NV thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

- 100% giáo viên nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ; quy trình vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo phòng chống dịch bệnh cho trẻ những ngày học trong tuần;

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo văn bản quy định, hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đồ dùng cá nhân cha mẹ đóng góp.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với các Tổ chuyên môn. Ban đại diện CMHS trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm các quy định, QCCM trong nhà trường

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường, kiểm tra tất cả các mặt do Hiệu trưởng quản lý.

- Tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề, đột xuất, quy chế chuyên môn, để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hiện tượng vi phạm quy chế, không đảm bảo quy định trong nhà trường. Cụ thể:

- Kiểm tra sư phạm 35% GV trong trường. 06 gv.

- Kiểm tra đột xuất 100% GV, NV.

- Kiểm tra chuyên đề 01 lần/GV/năm; 65% GV trong trường: 12 gv.

- Thông báo kết quả dự giờ thăm lớp, kiểm tra đánh giá giáo viên sau mỗi buổi dự giờ, tổng hợp kết quả dự giờ hàng tháng.

⁶ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 583/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT về việc thực hiện các khoản thu, giá dịch vụ năm học 2025-2026.

- Tăng cường kiểm tra tham mưu với ủy ban để cấp giấy phép cho các nhóm tư thực chưa có phép.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất về quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, sử dụng đồ dùng trang thiết bị, quản lý tài chính. Phát hiện và xử lý kịp thời với những trường hợp vi phạm.

- CB-GV-NV thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong trường học. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của CBQL, GV, NV. Nghiêm khắc xử lý đối với các cá nhân vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo, để xảy ra mất an toàn đối với trẻ em.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới:

a) Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn QCCM của cấp học mầm non Sở GD.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường, nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị, tập huấn quán triệt cho đội ngũ, làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần, được đảm bảo tuyệt đối về VSDD&ATTP, được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch, duy trì thực hiện vệ sinh ngoài lớp học sạch sẽ. Lịch vệ sinh thực hiện hàng ngày, hàng tuần: Vệ sinh khăn mặt, ca cốc, đồ chơi của trẻ.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác Y tế trường học, Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích và Trường ban là đồng chí Hiệu trưởng.

- 100% GV được tập huấn về các kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; giáo dục kiến thức, kỹ năng

phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt. Thường xuyên kiểm tra nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tắt các thiết bị điện đảm bảo an toàn.

- Xây dựng và công khai thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, triển khai đến 100% CB, GV, NV.

- Công khai kế hoạch phòng chống bạo lực học đường trên Zalo các nhóm lớp, trang Website của nhà trường.

- 100% giáo viên các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

- 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ, tích cực phòng, chống bạo lực học đường.

- + Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường đối với GV các nhóm lớp⁷. Đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường⁸.

b) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Thực hiện tốt công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đảm bảo ATTP, lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm, khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát thực hiện các quy định đảm bảo ATTP tại bếp ăn của nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký hợp đồng cung ứng thực phẩm, sử dụng thực phẩm. Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt chẽ với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về tư cách pháp nhân, nhằm đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh ATTP trong nhà trường. Cụ thể nhà trường thực hiện ký kết với các nhà cung ứng thực phẩm. Hộ kinh doanh Đỗ Văn Đồng

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, sử dụng các phần mềm được BGDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày. Có bảng tài chính công khai tại cổng trường và bảng giao nhận thực phẩm công khai tại khu vực giao nhận thực phẩm tại nhà bếp.

⁷ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

⁸ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng các bữa ăn tại nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khâu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cho mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì.

- Thành lập Ban giám sát VSATTP, quy trình tổ chức bữa ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ (gồm có BGH, các TTCM và đại diện cha mẹ trẻ).

- Đổi mới hình thức truyền thông về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ bằng hình ảnh cho cha mẹ trẻ và cộng đồng biết về thực đơn ăn bán trú, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và Website của nhà trường và qua zalo của các nhóm lớp.

- 100% nhân viên nhà bếp được đi tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, được xác nhận kiến thức về quy định ATTP trong bếp ăn tập thể ít nhất là 01 lần/năm. CB,GV,NV toàn trường được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn theo quy trình 1 chiều từ khâu giao nhận, kiểm tra, sơ chế, chế biến, chia thức ăn và vận chuyển thức ăn đến cơ sở lẻ.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về cách chăm sóc và nuôi con theo khoa học để tuyên truyền với phụ huynh.

- Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường, đẩy mạnh giáo dục cho trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe, 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ 01 năm/02 lần (Đầu tháng 10/2025 và tháng 04/2026), được tiêm chủng đầy đủ các loại vắcxin; được cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 03 lần/năm theo quý.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, đảm bảo VSMT phòng chống dịch bệnh, giữ gìn VSMT xanh-sạch-đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng, tạo góc cây xanh ở các lớp, duy trì vườn cây của bé.

- Chỉ đạo cấp dưỡng nghiêm túc lưu nghiệm mẫu thức ăn 24/24 giờ.

- Tiếp tục thực hiện mô hình vườn rau sạch tại cơ sở Diêm Phở, tổ chức cho trẻ được tham gia HĐ tham quan, trải nghiệm.

- Mức tiền ăn của trẻ 20.000 đồng/trẻ/ngày.

- Tính khẩu phần ăn hàng ngày, đảm bảo khẩu phần ăn và cân đối các chất dinh dưỡng theo quy định, đạt nhu cầu về năng lượng theo độ tuổi:

Nhóm tuổi	Tỷ lệ năng lượng	Nhu cầu năng lượng /ngày/trẻ
24 - 36 tháng	60 - 70%	600 Kcal - 651 Kcal
3 - 6 tuổi	50 - 55%	615 Kcal - 726 Kcal

+ Khẩu phần cân đối giữa các chất:

Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khẩu phần	Trẻ nhà trẻ	Trẻ mẫu giáo
- Chất đạm (Protein)	13% - 20%	13% - 20%
- Chất béo (Lipid)	30% - 40%	25% - 35%
- Chất bột (Glucid)	47% - 50%	52% - 60%

- Xây dựng thực đơn theo mùa, tuần; Thực hiện bữa chính ăn theo tiêu chuẩn đảm bảo có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3 đến 5 loại rau, củ. Thực đơn bữa chính của trẻ mẫu giáo gồm: Cơm, món xào, món mặn, canh và tráng miệng. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ, ăn tăng thủy hải sản và rau xanh, đảm bảo định lượng từ 60-80 gam rau củ đã được sơ chế.

- Đảm bảo bữa ăn cho trẻ đúng quy định: Trẻ mẫu giáo ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ;

- 100% nhóm lớp đảm bảo đủ nước uống cho trẻ phù hợp với thời tiết.

- Đảm bảo đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng riêng có ký hiệu); thực hiện giặt khăn, tráng rửa cốc uống nước hàng ngày.

- 100% các nhóm lớp được trang bị đủ nước sát khuẩn, xà phòng rửa tay...

Thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi sạch sẽ.

- 100% trẻ có đủ đồ dùng ăn ngủ (Sạp, chăn, gối...)

- 100% phòng học có đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

- 100% GV các lớp thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ hàng ngày theo . Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch sốt xuất huyết, đậu mùa, thủy đậu, sởi, tay chân miệng...)

- Chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng các kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học; Hiệu phó nuôi lên kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng, chống dịch bệnh; Kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phương án xử lý khi có ngộ độc thực phẩm. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và triển khai phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV ngay từ đầu năm học. Kiểm tra tủ thuốc theo định kỳ để thay thế thuốc đã quá hạn sử dụng, bổ sung dụng cụ, đồ dùng y tế, có sổ thuốc theo quy định.

- Thực hiện xét nghiệm nước uống, thay lõi nước 6 tháng/lần. Có phòng y

tế tại cơ sở chính và tủ thuốc y tế tại các nhóm lớp, có đủ các trang thiết bị y tế và có số thuốc thiết yếu.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và GD, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và tăng cường kỹ năng xã hội cho trẻ.

c. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục:

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện XD “Trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc” và nâng cao chất lượng CS&GD trẻ theo hướng “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”.

Ban giám hiệu nhà trường căn cứ chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT, chỉ đạo Tổ chuyên môn, GV các nhóm lớp chủ động XD chương trình. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, PPGD Steam phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- 100% giáo viên các nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp: Chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, điều chỉnh nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt.

- Giáo viên các nhóm lớp chủ động trong việc lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; Lựa chọn phương pháp, đổi mới hình thức, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi lấy trẻ làm trung tâm.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung GD quyền con người, GD giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi. Các lớp MG 5T thực hiện lồng ghép GD nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ em 5-6 tuổi thông qua các HĐGD theo chế độ sinh hoạt 01 ngày của trẻ và các HĐ khác. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phát triển nhận thức. Đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “Giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động, nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em”. Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một và không dạy trước chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi theo quy định. Cho trẻ mẫu giáo tiếp cận với công nghệ, làm quen với tiếng Anh, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT.

- Thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em⁹; triển khai nhân rộng mô hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập¹⁰, nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục có trẻ em khuyết tật học hòa nhập

- 100% các nhóm lớp trong toàn trường, tham gia các hoạt động giao lưu thể thao, các trò chơi dân gian, lao động vườn trường ngoài thiên nhiên, hoạt động tại các phòng chức năng theo đúng lịch, các khu vực trong trường, nhằm phát triển nhận thức, kỹ năng giao tiếp, tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Các Tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt hiệu quả, phát huy tính tích cực, thích ứng, đổi mới, sáng tạo của CBQL, GV trong tổ chức các động GD trẻ.

- Xây dựng lịch hoạt động cụ thể và sử dụng hiệu quả các phòng chức năng, điều chỉnh thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời phù hợp độ tuổi. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại:

- Nhà trường thực hiện đúng qui định và chịu trách nhiệm toàn diện việc tổ chức hoạt động ngoại khóa (Nếu phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho trẻ học) và lưu giữ đầy đủ hồ sơ, đảm bảo chất lượng đầu ra cho trẻ theo độ tuổi đúng cam kết; việc tham gia của trẻ phải được sự đồng thuận và tự nguyện của cha mẹ trẻ. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành. Nhà trường dự kiến nếu phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho trẻ tham gia hoạt động ngoại khóa, sẽ họp đồng trực tiếp giáo viên có năng lực chuyên môn để dạy tại nhà trường các hoạt động sau:

+ Hoạt động LQ với tiếng Anh. Erobic, Mỹ thuật...

- Đăng ký với Phòng Văn hoá-Xã hội về học ngoại khóa, nhằm phát triển toàn diện cho trẻ để thực hiện trong năm học.

- Tổ chức hội thi “Thử thách âm thực” cho cấp dưỡng (dự kiến tháng 10/2025)

- Tổ chức hội thi “ Giáo viên tài năng và duyên dáng” cấp trường chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Tổ chức hội thi “ Tài năng nhí” tháng 12/2025

- Tổ chức các ngày hội , ngày lễ.

⁹ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030".

¹⁰ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

- Khai giảng năm học mới, lễ hội tết và mùa xuân, tổng kết và bế giảng năm học.

3. Triển khai, tổ chức và thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 và các văn bản của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về phổ cập giáo dục cho trẻ em mẫu giáo; đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các chính sách phát triển GDMN vào Nghị quyết của Chi bộ giai đoạn 2025 - 2030 của Nhà trường. Ban hành chương trình, đề án, kế hoạch triển khai phổ cập GDMN theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN: Bố trí nguồn lực cho công tác phổ cập; quy hoạch mạng lưới trường, lớp đảm bảo đủ đủ cơ sở vật chất cho trẻ. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục trẻ em mẫu giáo, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập. Phấn đấu đến năm 2029, huy động 100% trẻ mẫu giáo và 65% trẻ độ tuổi nhà trẻ đến trường

- Tiếp tục thực hiện và duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp Một.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

- Thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi trên phần mềm phổ cập, đảm bảo tính chính xác của số liệu, thời gian kiểm tra công nhận ở cấp cơ sở và đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận theo quy định.

- Phân công giáo viên dạy các lớp 5 tuổi có trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng. Đồng thời ưu tiên cho 04 lớp 5 tuổi có đủ trang thiết bị dạy học theo quy định. Phân công đồng chí Nguyễn Thị Hiền (PHT) phụ trách công tác phổ cập.

- Giáo viên phối kết hợp các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập đến từng thôn đội.

- Giáo viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh cho trẻ đi học đều, đúng giờ đảm bảo chế độ sinh hoạt trong ngày, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần cho trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên.

- Thực hiện đảm bảo sỹ số trẻ trên nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ:

a) Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Tổng số nhóm, lớp: 19 (Nhà trẻ: 10 nhóm; mẫu giáo: 09 lớp).
- Nhóm trẻ: 10 nhóm: 215 / 395 trẻ; Tỷ lệ: 54,4 % trẻ
- Trẻ 3 tuổi: 79/95 trẻ; Tỷ lệ 83,15 %
- Trẻ 4 tuổi: 133/160 trẻ; Tỷ lệ: 83,12% (Học tại trường 95 trẻ)
- Trẻ 5 tuổi: 243/ 243 trẻ; Tỷ lệ: 100%
- Trẻ 5 tuổi học tại trường: 185 trẻ. Nơi khác đến 16 trẻ. Học trái tuyến trẻ 58 trẻ; .

+ Học sinh 3-5 tuổi ra lớp trên địa bàn: 455/ 498 trẻ; đạt tỷ lệ: 91,36 %.

b) Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Trường hiện có tổng số điểm trường là: 02 với diện tích đất là 3.213.3m² (Tiên Xuân 2: 239,2; Cơ sở Diêm Phở: 2.974.1m²;), với 09 phòng học và 04 phòng chức năng, 01 văn phòng , 05 phòng Hiệu bộ, 01 nhà bếp, 01 phòng âm nhạc

- Trường tiếp nhận cơ sở Diêm Phở từ trường tiểu học để lại, nên thời gian các phòng học cũng đã xuống cấp, các giang cửa sổ mỗi ăn. Mặc dù hằng năm nhà trường có đầu tư sửa chữa nhưng cơ sở vật chất cũng chưa được đảm bảo

- Tham mưu xin cấp trên xây dựng điểm trường mới để đạt chuẩn mức 2¹¹.

- Tham mưu xã Tam Anh quy hoạch xây dựng điểm trường mới để đáp ứng đủ tiêu chuẩn điều kiện đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2¹²

- Tạo điều kiện thực hiện các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em và hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định¹³

c) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 31 đồng chí.

- *Cán bộ quản lý:* 03 đồng chí.

+ Trình độ đại học: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%; Trình độ TCTLCT: 3 đ/c đạt tỷ lệ 100%;

- *Giáo viên:* 18 đồng chí.

¹¹ Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”.

¹² Công điện số 80/CĐ-TTg ngày 01/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai phương án xử lý tài sản sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp; Công văn số 3022/BGDĐT-KHTC ngày 13/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn về tiêu chuẩn, yêu cầu về diện tích nhà, đất xây dựng các cơ sở giáo dục theo mô hình tổ chức mới để các địa phương xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý nhà, đất.

¹³ Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN.

+ Trình độ CM: ĐH: 16/18 đ/c tỷ lệ 88,9%; CĐ: 01/18 đ/c tỷ lệ 5,55% TC: 01/18 đ/c đạt tỷ lệ 5,55% .

- *Phân công giáo viên trên lớp: 02 gv/ lớp*

- *Nhân viên: 10 đồng chí (NV nuôi: 06; NV Kế toán: 01; NV Bảo vệ: 02 VT: 01)*

+ Trình độ CM: ĐH: 02 đ/c; CĐ: 01 đ/c; TC: 07 đ/c; NH: 04 đ/c (NV Bảo vệ).

- Tổng số Đảng viên: 17/31 đồng chí đạt tỷ lệ 54,8%.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ. Đối xử công bằng và tôn trọng trẻ em, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong nhà trường. Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong nhà trường, tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 22/KH-UBND ngày 19/01/2022, thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ được đào tạo của GVMN, nhà trường phấn đấu đến hết năm 2026 có 100% giáo viên của trường hoàn thành chương trình đào tạo đạt chuẩn CĐ trở lên, .

+ Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác phát triển Đảng viên, phấn đấu cuối năm học kết nạp 02 Đảng viên mới, nâng tỷ lệ CB,GV,NV là Đảng viên đạt 61,3%.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí XD trường học hạnh phúc, Quy tắc ứng xử trong nhà trường, tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của CB,GV,NV và trẻ.

+ Xây dựng nhà trường văn hóa, tiếp tục thực hiện một số yêu cầu chung đối với đội ngũ: Về trang phục, biển tên, phong cách giao tiếp ứng xử văn hóa; hành vi của CBQL, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo.

+ Tiếp tục thực hiện tốt ứng xử văn hóa đã được công khai trong năm học 2025 - 2026 tại nhà trường. 100% CB,GV,NV trong nhà trường cần thực hiện tốt các hành vi giao tiếp, ứng xử văn hóa sau:

* *Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

+ Trang phục gọn gàng, lịch sự

+ Không sử dụng điện thoại trong giờ làm việc.

* *Đối với trẻ:*

+ Yêu thương, chăm sóc trẻ từ trái tim.

- + Cô giáo tươi cười khi đón trẻ vào lớp, trò chuyện thân mật với trẻ.
- + Cô giáo không đánh mắng khi trẻ có lỗi.
- + Cô giáo luôn lắng nghe ý kiến của trẻ, không ngắt lời khi trẻ đang trình bày.

+ Luôn giữ lời hứa với trẻ.

** Đối với cấp trên, khách đến trường, phụ huynh.*

+ Ngôn ngữ chuẩn mực, không xưng hô trống không, nói lời văn minh, nghiêm túc, không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể trong nhà trường.

+ Không được phán xét bất kỳ ai chỉ vì họ có những sai lầm không giống mình.

+ Thân thiện, tình cảm, bình đẳng với phụ huynh khi đón và trả trẻ.

5. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

a) Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương

- Thực hiện tốt công tác XHH giáo dục, nhằm huy động sự ủng hộ về tinh thần cũng như vật chất từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Công tác hội nhập quốc tế

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phối hợp tăng cường thông tin, truyền thông, triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và các chính sách phát triển GDMN Hà Nội; hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em MG từ 3 đến 5 tuổi; thực hiện Chương trình GDMN mới... về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CS&GD trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN của nhà trường.

- Thành lập Ban đại diện CMHS lớp và của trường, các nhóm Zalo, Facebook của trường, các nhóm lớp để trao đổi thông tin 02 chiều với phụ huynh kịp thời và thực hiện việc đăng tải các nội dung cần trao đổi, thống nhất phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao.

- CBQL, GV, NV khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

- Để thuận tiện việc đóng tiền ăn hàng tháng cho trẻ, nhà trường mở tài khoản tại ngân hàng BIDV mỗi trẻ sẽ được cấp 01 mã số, đầu tháng kế toán lập bảng thu số tiền phải nộp cho trẻ, GVCN sẽ gửi thông báo tới CMHS để chuyển tiền nộp. Đầu tháng sau kế toán sẽ tổng hợp tiền ăn của tháng trước, kê số tiền ăn còn thừa và trừ vào bảng thu tiền tháng sau

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn, đảm bảo tinh gọn hiệu quả, không gây áp lực cho giáo viên; Tăng cường sử dụng các phần mềm để hỗ trợ công tác quản lý thống kê số liệu và hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục trẻ ở nhà trường.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục, thực hiện tốt cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

- Đảm bảo 100% CBQL và giáo viên có khả năng khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

- Đầu tư trang thiết bị ứng dụng CNTT và bồi dưỡng giáo viên, 100% các lớp có tivi kết nối Internet, trường, lớp thành lập nhóm Zalo Facebook để kết nối với giáo viên với phụ huynh.

7. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tích cực tham gia các hội thi, chuyên đề, hoạt động ngoại khóa do trường tổ chức

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức:

+ Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác huy động trẻ ra lớp, công tác phổ cập, kiểm định chất lượng, trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học đến tận phụ huynh thông qua các buổi họp phụ huynh; thông qua đón, trả trẻ hàng ngày; thông qua các góc tuyên truyền với nhiều nội dung phong phú.

+ Tăng cường viết tin đưa lên website của trường, nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông của nhà trường.

+ Phối hợp với trạm y tế truyền thông để tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

- Tăng cường công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng, tuyên truyền thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập...bằng nhiều hình thức phù hợp như: Thông qua các buổi họp phụ huynh, giờ đón và trả trẻ, qua bảng tuyên truyền, băng zôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, qua các phương tiện thông tin đại chúng, GV kẻ vẽ tranh tường... quan tâm đến hình thức và nội dung tuyên truyền tại các nhóm lớp tạo sự đồng thuận ủng hộ chăm lo của cha mẹ học sinh tới GDMN.

8. Một số chỉ tiêu chí phấn đấu trong năm 2025-2026

8.1. Tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Trường: Tập thể LĐTT.
- Chi đoàn thanh niên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Cơ quan đạt chuẩn văn hóa năm 2026

8.2. Cá nhân:

* Đối với học sinh:

- Tỷ lệ huy động trẻ cả 3 độ tuổi: đạt 91% trở lên, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.
- 100% lớp bán trú, 100% trẻ ăn ở bán trú, 100% lớp học 2 buổi/ ngày
- Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục: MGL: 93,3% trở lên, MGN: 92% trở lên
- Chỉ tiêu về chuyên cần: MGL: 97% trở lên, MGN: 95% trở lên
- Chỉ tiêu về Bé Ngoan: MGL: 97% trở lên, MGN: 93% trở lên
- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- Phần đầu cuối năm tỉ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi giảm khoảng 0,3%

* Đối với CBGVNV:

- 100% CBGVNV không vi phạm đạo đức nhà giáo, 100% CBGVNV đạt GĐVH, 100% CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Công tác xây dựng kế hoạch:**

- Hiệu trưởng XD kế hoạch nhiệm vụ năm học và thông qua Hội đồng trường, Ban giám hiệu bàn bạc thống nhất, sau đó thông qua Hội đồng SP nhà trường.

- Ban giám hiệu tổ chức họp giao ban Ban giám hiệu 01tháng /lần vào đầu tháng. XD kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch.

- Ra QĐ thành lập các Hội đồng:

- + Hội đồng tuyển sinh;
- + Hội đồng thi đua khen thưởng;
- + Hội đồng kiểm định chất lượng;

- QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ;
 - QĐ thành lập các Tổ CM: Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng.
 - QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo Y tế học đường, BCD phòng chống dịch bệnh;
 - QĐ thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học.
 - QĐ thành lập Ban đại diện CMHS.
 - QĐ thành lập Ban giám sát về việc tăng cường công tác phòng dịch, công tác quản lý vệ sinh dinh dưỡng và ATTP.

2. Phân công Ban giám hiệu, Tổ trưởng các khối và các đoàn thể:

Tổ chức họp Ban giám hiệu, phân công phân việc cho từng cá nhân, cụ thể sau:

2.1. Đ/c Nguyễn Thị Nga - Hiệu trưởng: Phụ trách chung + CSVC + Công tác tài chính + Thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường, phụ trách ở cơ sở Diêm Phổ

- Xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng Kế hoạch tham mưu và quản lý CSVC, các hoạt động của nhà trường, quản lý tổ chức nhân sự.
- Chỉ đạo công tác thu chi tài chính, công tác thi đua trong nhà trường.
- Theo dõi việc thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thi đua khen thưởng.....
- Chỉ đạo việc kiểm tra nội bộ trường học trong nhà trường.
- Chỉ đạo các hội thi của giáo viên và các cháu.
- Kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động của nhà trường.
- Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh của nhà trường.
- Theo dõi sổ theo dõi tài sản, sổ danh bộ học sinh của nhà trường.
- Đánh giá xếp loại GV, NV cuối năm; kiểm tra hồ sơ về công tác tài chính. Kiểm tra dự giờ GV, NV 2 hoạt động/tuần.

2.2. Đ/c Hồ Thị Diễm Oanh - Phó Hiệu trưởng: Phụ trách công tác nuôi dưỡng, công tác VSMT, công tác phòng chống dịch bệnh, Công tác PCCC, công tác kiểm tra nội bộ.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong toàn trường, quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua. Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của bếp.
- Quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu-chi ăn của trẻ và công tác thu chi quỹ chăm sóc bán trú hàng tháng trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt, XD thực đơn cho trẻ theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ, công tác vệ sinh môi trường, công tác phòng chống dịch, công tác PCCC. Phối hợp với nhân viên Y tế đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân và khung cảnh sư phạm các khu lớp. Phân công cấp dưỡng làm vườn rau
- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần;

2.3. Đ/c Nguyễn Thị Lệ Hiền - Phó Hiệu trưởng: Phụ trách công tác GD, phụ trách các hội thi, công tác XD trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, công tác tuyển sinh, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, công tác kiểm định chất lượng, phần mềm cơ sở dữ liệu.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục trong toàn trường, phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của Tổ giáo dục, hướng dẫn GV XD kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp, bồi dưỡng cho GV đi thi GVG các cấp.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng học liệu phục vụ cho GV và các cháu để trình Hiệu trưởng duyệt mua, quản lý và theo dõi việc sử dụng đồ dùng, trang thiết bị dạy và học của các lớp trong toàn trường.

- Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần; Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của GV.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề tại trường, BD chuyên môn cho đội ngũ GV hàng tháng, bồi dưỡng GVG. Kiểm tra việc thực hiện QCCM, XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm của GV toàn trường.

- Phụ trách công tác tuyển sinh, công tác công tác kiểm định chất lượng, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về tổ chức các Hội thi của GV và các cháu, công tác XD trường lớp MN hạnh phúc, công tác chỉ đạo GV “XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm”.

- Thực hiện việc cập nhật các công văn chỉ đạo của các cấp và làm các báo cáo, thống kê gửi về các cơ quan cấp trên theo yêu cầu, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

2.4. Đ/c Phan Thị Thùy Dương – Phạm Thị Kim Thảo : Giáo viên: Tổ trưởng Tổ lớn, tổ nhỏ; phối hợp thực hiện công tác phổ cập, công tác tuyển sinh, các hội thi của trẻ, giáo viên, các hoạt động văn nghệ, thể thao và phong trào thi đua.

- Chỉ đạo giáo viên từng khối lớp XD mục tiêu, nội dung kế hoạch GD , tổ chức cho GV sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện QC chuyên môn của GV của 02 tổ

- Hướng dẫn GV XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm, làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên phế liệu, XD góc mở cho trẻ hoạt động tại các lớp.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục, việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn GV XD kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài, duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp khối. Theo dõi đánh giá việc thực hiện chuyên môn của GV và chất lượng học tập của trẻ từng giai đoạn của GV.

- Hỗ trợ thực hiện và cập nhật, tổng hợp các số liệu về công tác tuyển sinh, công tác phổ cập, hoàn thiện hồ sơ về công tác tuyển sinh, phổ cập của nhà trường.

- Chịu trách nhiệm cùng đ/c Bí thư Chi đoàn thanh niên làm các chương trình và công tác tổ chức các Hội nghị, các ngày hội, ngày lễ, các hội thi và phụ trách các phong trào thi đua của nhà trường.

- Thực hiện công tác truyền thông của nhà trường, dưới sự giám sát của đ/c Hiệu trưởng

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường MG Tuổi Thơ, rất mong tập thể cán bộ, giáo viên nhân viên trường MG Tuổi thơ cùng đoàn kết quyết tâm thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Nhà trường rất mong được đón nhận sự quan tâm và đóng góp ý kiến của lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội xã để nhà trường thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã Tam Anh (đề b/c);
- Trường MGTT (đề t/h);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga

